

Số: 2056 /CAT-PC08

Quảng Trị, ngày 27 tháng 03 năm 2026

V/v đóng, xóa lỗi đi tự mở qua đường
sắt nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao
thông đường sắt trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi:

- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị;
- UBND các xã, phường có tuyến sắt đi qua;
- Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình;
- Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

Hiện nay, tuyến đường sắt Bắc – Nam đi qua địa bàn tỉnh Quảng Trị có chiều dài khoảng 255km. Thời gian qua, các cấp, các ngành và chính quyền địa phương đã tích cực phối hợp triển khai nhiều giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT) đường sắt, tập trung đóng, xóa các lỗi đi tự mở. Cụ thể năm 2025, các lực lượng chức năng đã phối hợp đóng, xóa được 35 lỗi đi tự mở qua đường sắt. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh hiện vẫn còn tồn tại 100 lỗi đi tự mở qua đường sắt, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông đường sắt (có danh sách cụ thể kèm theo).

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm TTATGT đường sắt trong tình hình mới; Kế hoạch số 576/KH-BCA-C08 ngày 25/9/2025 của Bộ Công an; Kế hoạch số 711/KH-UBND ngày 28/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về tăng cường các giải pháp bảo đảm TTATGT đường sắt trong tình hình mới; Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đường sắt; Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án bảo đảm trật tự, ATGT hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm các lỗi đi tự mở qua đường sắt; Công văn số 1104/UBND-CTXD ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường bảo đảm TTATGT đường sắt trên địa bàn; Công an tỉnh Quảng Trị đề nghị.

1. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với UBND các xã, phường có tuyến đường sắt đi qua tiếp tục thực hiện quyết liệt các nội dung của Chỉ thị số 22/CT-TTg, Kế hoạch số 711/KH-UBND và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh, trong đó, cần tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định về hành lang an toàn giao thông đường sắt, không tự ý mở mới hoặc tái mở lỗi đi trái phép; đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý

vi phạm về trật tự ATGT đường sắt. UBND các xã, phường tổ chức quản lý chặt chẽ hệ thống các công trình rào đóng lối đi tự mở đã được các Công ty Đường sắt bàn giao và không để phát sinh lối đi tự mở mới.

Chủ trì nghiên cứu, phối hợp với các Sở ban ngành đề xuất UBND tỉnh, Cục Đường sắt Việt Nam và Bộ Xây dựng triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng hệ thống đường gom, đường ngang hợp pháp theo quy hoạch và đóng xóa bỏ các lối đi tự mở ngang qua đường sắt trên địa bàn tỉnh.

2. Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình và Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên, hướng dẫn các địa phương về kỹ thuật sửa chữa, đảm bảo lưu thông an toàn tại các lối đi tự mở, đảm bảo an toàn trong thời gian chờ đóng, xóa các lối đi.

Công an tỉnh Quảng Trị tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, góp phần bảo đảm TTATGT đường sắt trên địa bàn tỉnh.

Công an tỉnh đề nghị Sở Xây dựng, 02 công ty quản lý đường sắt trên địa bàn và UBND cấp xã có tuyến đường sắt đi qua quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc CAT (để báo cáo);
- PV01 (để theo dõi);
- Lưu: VT, PC08.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Lê Phương Nam



PHỤ LỤC
TỔNG HỢP CÁC LỐI ĐI TỰ MỞ QUA ĐƯỜNG SẮT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

TT	Đơn vị quản lý (Chi nhánh KTTDS)	Lý trình lối đi tự mở (.....)	Tuyến đường sắt	Đơn vị bảo trì KCHTDS (Công ty CP DS)	Địa phương		Phân loại lối đi tự mở			Biện pháp đảm bảo ATGT đang áp dụng						Ghi chú	
					(xã, phường)	Tỉnh, TP	Công cộng			Vào một hộ dân	Cảnh giới hoặc chốt gác		Rào thu hẹp		Cấm biển "Chú ý tàu hỏa"		
							≤1,5m	>1,5m + <3m	≥3m		Đường sắt	Địa phương	Đã rào	Chưa rào	Đã cấm		Chưa cấm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Nghệ Tĩnh	405+920	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Sơn	Quảng Trị			1				1		1		
2	Nghệ Tĩnh	410+825	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Sơn	Quảng Trị		1					1		1		
3	Nghệ Tĩnh	422+900	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1		
4	Nghệ Tĩnh	423+425	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1		
5	Nghệ Tĩnh	424+300(105)	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1		
6	Nghệ Tĩnh	425+780	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1								Không thu hẹp được
7	Nghệ Tĩnh	426+740	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1		
8	Nghệ Tĩnh	428+650	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1		
9	Nghệ Tĩnh	428+870	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1		
10	Nghệ Tĩnh	428+995	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1		
11	Nghệ Tĩnh	430+515	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị	1						1		1		
12	Nghệ Tĩnh	430+650	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị	1						1		1		
13	Nghệ Tĩnh	431+100	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1		
14	Nghệ Tĩnh	431+650	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1		
15	Nghệ Tĩnh	434+450	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1		
16	Nghệ Tĩnh	434+580	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1		
17	Nghệ Tĩnh	435+425	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1		
18	Nghệ Tĩnh	435+710	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị				1			1		1		
19	Nghệ Tĩnh	435+750	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1		

TT	Đơn vị quản lý (Chi nhánh KĐTĐ)	Lý trình lối đi tự mở (.....)	Tuyến đường sắt	Đơn vị bảo trì KCHTĐS (Công ty CP ĐS)	Địa phương		Phân loại lối đi tự mở				Biện pháp đảm bảo ATGT đang áp dụng				Ghi chú						
							(xã, phường)		Tỉnh, TP		Công cộng			Cảnh giới hoặc chốt gác		Rào thu hẹp		Cấm biển "Chú ý tàu hỏa"			
											≤1,5m	>1,5m + <3m	≥3m	Vào một hộ dân		Đường sắt	Địa phương	Đã rào	Chưa rào	Đã cấm	Chưa cấm
20	Nghệ Tĩnh	437+170	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1						
21	Nghệ Tĩnh	437+430	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị	1						1		1						
22	Nghệ Tĩnh	437+680	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị	1						1		1						
23	Nghệ Tĩnh	438+920	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1						
24	Nghệ Tĩnh	439+175	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1						
25	Nghệ Tĩnh	439+398	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1						
26	Nghệ Tĩnh	439+875	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1						
27	Nghệ Tĩnh	440+005	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1						
28	Nghệ Tĩnh	440+615	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1						
29	Nghệ Tĩnh	440+690	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị	1						1		1						
30	Nghệ Tĩnh	441+763	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1						
31	Nghệ Tĩnh	442+190	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị			1				1		1						
32	Nghệ Tĩnh	442+940	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1						
33	Nghệ Tĩnh	443+097	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1						
34	Nghệ Tĩnh	443+230	TN	Quảng Bình	Xã Đồng Lê	Quảng Trị		1					1		1						
35	Nghệ Tĩnh	444+100	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị			1				1		1						
36	Nghệ Tĩnh	444+905	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị		1					1		1						
37	Nghệ Tĩnh	445+227	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị			1				1		1						
38	Nghệ Tĩnh	445+690	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị		1					1		1						
39	Nghệ Tĩnh	446+170	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị		1					1		1						
40	Nghệ Tĩnh	446+720	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị		1					1		1						
41	Nghệ Tĩnh	447+410	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị		1					1		1						
42	Nghệ Tĩnh	447+960	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Phú	Quảng Trị	1						1		1						
43	Nghệ Tĩnh	454+050	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Bình	Quảng Trị		1					1		1						
44	Nghệ Tĩnh	454+325	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Bình	Quảng Trị			1				1		1						
45	Nghệ Tĩnh	459+230 (00)	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Hóa	Quảng Trị		1					1		1						

TT	Đơn vị quản lý (Chi nhánh KTDS)	Lý trình lối đi tự mở (.....)	Tuyến đường sắt	Đơn vị bảo trì KCHTDS (Công ty CP DS)	Địa phương		Phân loại lối đi tự mở			Biện pháp đảm bảo ATGT đang áp dụng					Ghi chú		
					(xã, phường)	Tỉnh, TP	Công cộng			Vào một hộ dân	Cảnh giới hoặc chốt gác		Rào thu hẹp			Cấm biển "Chú ý tàu hỏa"	
							≤1,5m	>1,5m + <3m	≥3m		Đường sắt	Địa phương	Đã rào	Chưa rào		Đã cấm	Chưa cấm
46	Nghệ Tĩnh	464+120	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Hóa	Quảng Trị		1				1		1			
47	Nghệ Tĩnh	464+410(425)	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Hóa	Quảng Trị			1					1			
48	Nghệ Tĩnh	471+180	TN	Quảng Bình	Xã Tuyên Hóa	Quảng Trị			1					1			
49	Nghệ Tĩnh	472+584	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị			1					1			
50	Nghệ Tĩnh	473+150	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị				1				1			
51	Nghệ Tĩnh	473+530	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị				1				1			
52	Nghệ Tĩnh	474+115	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị				1				1			
53	Nghệ Tĩnh	476+650	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị				1				1			
54	Nghệ Tĩnh	477+090	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị			1					1			
55	Nghệ Tĩnh	478+200	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị			1					1			
56	Nghệ Tĩnh	478+875	TN	Quảng Bình	Xã Nam Ba Đồn	Quảng Trị			1					1			
57	Nghệ Tĩnh	482+050	TN	Quảng Bình	Xã Nam Gianh	Quảng Trị			1					1			
58	Nghệ Tĩnh	484+450	TN	Quảng Bình	Xã Nam Gianh	Quảng Trị				1				1			
59	Nghệ Tĩnh	485+190	TN	Quảng Bình	Xã Nam Gianh	Quảng Trị				1				1			
60	Nghệ Tĩnh	490+420	TN	Quảng Bình	Xã Bắc Trạch	Quảng Trị			1					1			
61	Nghệ Tĩnh	491+837	TN	Quảng Bình	Xã Bố Trạch	Quảng Trị				1				1			
62	Nghệ Tĩnh	492+675	TN	Quảng Bình	Xã Bố Trạch	Quảng Trị				1				1			
63	Nghệ Tĩnh	500+180	TN	Quảng Bình	Xã Bố Trạch	Quảng Trị			1					1			
64	Nghệ Tĩnh	505+280	TN	Quảng Bình	Xã Hoàn Lão	Quảng Trị			1					1			
65	Nghệ Tĩnh	508+112	TN	Quảng Bình	Xã Hoàn Lão	Quảng Trị			1					1			
66	Nghệ Tĩnh	508+330	TN	Quảng Bình	Xã Hoàn Lão	Quảng Trị			1					1			
67	Nghệ Tĩnh	508+600	TN	Quảng Bình	Xã Hoàn Lão	Quảng Trị			1					1			
68	Nghệ Tĩnh	512+887	TN	Quảng Bình	Xã Nam Trạch	Quảng Trị		1						1			
69	TT-Huế	523+952	TN	Quảng Bình	Phường Đồng Thuận	Quảng Trị	1							1			

TT	Đơn vị quản lý (Chỉ nhánh KTĐS)	Lý trình lối đi tự mở (.....)	Tuyến đường sắt	Đơn vị bảo trì KCHTĐS (Công ty CP ĐS)	Địa phương		Phân loại lối đi tự mở				Biện pháp đảm bảo ATGT đang áp dụng				Ghi chú			
											Cảnh giới hoặc chốt gác		Rào thu hẹp			Cấm biển "Chú ý tàu hỏa"		
					(xã, phường)	Tỉnh, TP	Công cộng			Vào một hộ dân		Đường sắt	Địa phương	Đã rào		Chưa rào	Đã cấm	Chưa cấm
							≤1,5m	>1,5m + <3m	≥3m									
70	TT-Huế	526+042	TN	Quảng Bình	Phường Đồng Sơn	Quảng Trị	1					1		1				
71	TT-Huế	527+625	TN	Quảng Bình	Xã Quảng Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
72	TT-Huế	528+380	TN	Quảng Bình	Xã Quảng Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
73	TT-Huế	529+350	TN	Quảng Bình	Xã Quảng Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
74	TT-Huế	531+860	TN	Quảng Bình	Xã Quảng Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
75	TT-Huế	532+945	TN	Quảng Bình	Xã Quảng Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
76	TT-Huế	534+253	TN	Quảng Bình	Xã Quảng Ninh	Quảng Trị			1			1		1				
77	TT-Huế	543+738	TN	Quảng Bình	Xã Trường Ninh	Quảng Trị			1			1		1				
78	TT-Huế	548+090	TN	Quảng Bình	Xã Trường Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
79	TT-Huế	549+100	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị			1			1		1				
80	TT-Huế	550+050	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
81	TT-Huế	550+600	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị		1				1		1				
82	TT-Huế	551+220	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
83	TT-Huế	551+260	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
84	TT-Huế	551+280	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
85	TT-Huế	553+900	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
86	TT-Huế	553+990	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị	1					1		1				
87	TT-Huế	554+000	TN	Quảng Bình	Xã Lệ Ninh	Quảng Trị		1				1		1				
88	TT-Huế	556+015	TN	Quảng Bình	Xã Trường Phú	Quảng Trị		1				1		1				
89	TT-Huế	559+100	TN	Quảng Bình	Xã Trường Phú	Quảng Trị			1			1		1				
90	TT-Huế	561+250	TN	Quảng Bình	Xã Trường Phú	Quảng Trị				1		1		1				
91	TT-Huế	567+990	TN	Quảng Bình	Xã Tân Mỹ	Quảng Trị			1			1		1				
92	TT-Huế	601+912	TN	BTT	Bến Hải	Quảng Trị	1					1		1				

TT	Đơn vị quản lý (Chi nhánh KTDS)	Lý trình lối đi tự mở (.....)	Tuyến đường sắt	Đơn vị bảo trì KCHTDS (Công ty CP DS)	Địa phương		Phân loại lối đi tự mở			Biện pháp đảm bảo ATGT đang áp dụng					Ghi chú		
					(xã, phường)	Tỉnh, TP	Công cộng			Vào một hộ dân	Cảnh giới hoặc chốt gác		Rào thu hẹp			Cấm biển "Chú ý tàu hỏa"	
							≤1,5m	>1,5m + <3m	≥3m		Đường sắt	Địa phương	Đã rào	Chưa rào		Đã cấm	Chưa cấm
93	TT-Huế	603+620	TN	BTT	Gio Linh	Quảng Trị	1						1	1		Đã rào nhiều lần và cấm biển cấm ô tô nhưng ko có tác dụng. Cần làm DN	
94	TT-Huế	612+330	TN	BTT	Gio Linh	Quảng Trị	1						1	1			
95	TT-Huế	613+045	TN	BTT	Gio Linh	Quảng Trị	1						1	1			
96	TT-Huế	622+710	TN	BTT	P.Nam Đông Hà	Quảng Trị	1						1	1		Trong cột hiệu vào ga Đông Hà (Nam)	
97	TT-Huế	626+365	TN	BTT	Ái Tử	Quảng Trị	1						1	1			
98	TT-Huế	627+210	TN	BTT	Ái Tử	Quảng Trị	1						1	1			
99	TT-Huế	630+985	TN	BTT	Triệu Phong	Quảng Trị	1						1	1			
100	TT-Huế	637+210	TN	BTT	Hải Lăng	Quảng Trị				1			1	1			